

TÊN

BẠCH TRẠCH



Chương THÁNG LÍNH

Truyện

001

Tương truyền, Hoàng Đế tuần du thiên hạ, gặp loài thú lạ bên bờ biển, tên là Bạch Trạch*. Bạch Trạch chẳng những biết nói, mà còn thuật rõ những chuyện quý thần trong thiên hạ cho Hoàng Đế biết, và kể tường tận các trạng thái *do tinh khí tích tụ lại mà thành vật thể, do hồn lìa vật thể trôi nổi mà thành đổi khác*** của muôn một nghìn năm trăm hai mươi loài yêu quái tụ tụ xa xưa. Câu chuyện của Bạch Trạch bao quát từ tên gọi các loài yêu quái đến miêu tả hình dáng cụ thể, và cả cách tránh bị chúng làm hại. Hoàng Đế sai người vẽ lại tranh yêu quái làm thành sách, bố cáo thiên hạ, và đích thân viết văn tế riêng.

Sách tranh yêu quái do Hoàng Đế sai người vẽ đó chính là *Bạch Trạch đồ* - Tranh Bạch Trạch, hay còn gọi là *Bạch Trạch tinh quái đồ* - Tranh tinh quái Bạch Trạch.

Vậy rốt cuộc đáng về Bạch Trạch ra sao? Trước giờ có nhiều kiến giải không thống nhất về tướng mạo của Bạch Trạch. Trong *Tam tài đồ hội****, Bạch

* Hình tượng Bạch Trạch xuất hiện trong các ghi chép dẫn *Sơn hải kinh* tương đối thống nhất, đều lấy tên Bạch Trạch, là loài thần thú ngụ ở núi Đông Vọng, biết nói, gặp vua sáng vua hiền mới hiện thân. Trong các ghi chép này, hình tượng Bạch Trạch đều đại diện cho điềm lành trị nước sáng sủa, ý trời ngợi khen. Còn như ý nghĩa điềm lành xua đuổi yêu quái và câu chuyện Hoàng Đế tuần du gặp thần thú bên bờ biển, có nguồn cho rằng xuất hiện về sau.

** Trích tiết 4, phần *Hệ từ thượng* trong *Chu dịch*. Bản dịch tham khảo chú giải của Khổng Vĩnh Đạt trong *Chu dịch chính nghĩa*.

*** Tên bộ sách đời Minh, gồm 106 quyển, do Vương Kỳ và Vương Tư Nghĩa biên soạn. Thuộc thể loại bách khoa thư, còn có tên *Tam tài đồ thuyết*. Nội dung chia làm 14 phần, lần lượt về thiên văn, địa lí, nhân vật, thời lệnh, cung thất, vật dụng, thân thể, văn sử, nhân sự, nghi chế, báu vật, quần áo, chim muông, cây cỏ. Ngoài ra sưu tập nhiều hình ảnh tranh vẽ về các sự vật trên đời từ sách vở các nhà.

Trạch có dáng dấp như sư tử, đầu có hai chiếc sừng, râu như râu dê. Trong hội họa Nhật Bản, hình tượng Bạch Trạch nhìn chung tương tự miêu tả trong *Tam tài đồ hội*, có điều bên sườn thêm ba con mắt. Song, bất luận là hình tượng nào, sự tồn tại của Bạch Trạch trong giới yêu quái vẫn là điều rất mực thần bí.

Bởi lẽ, Bạch Trạch không chỉ thông thuộc tên gọi và hình thù tất thảy các loài yêu quái trong thiên hạ, mà còn biết cách diệt trừ chúng, nên từ xưa đã được coi là điềm lành xua đuổi yêu quái, được thờ phụng. Người ta đem tranh vẽ Bạch Trạch treo trên tường hoặc dán trên cửa để ngăn ngừa quỷ dữ, có cả tập tục làm gối Bạch Trạch. Cờ Bạch Trạch cũng là loại cờ thường gặp trong quân đội. Đến thời Trung đại, người ta càng sùng bái Bạch Trạch. *Bạch Trạch đồ* thịnh hành khắp chốn. Những người cho rằng mình gặp phải yêu quái đều làm theo cách thức chép lại trên tranh để xua đuổi, tiêu trừ.

Nhờ Bạch Trạch, người đời mới biết đến tên gọi của các loài yêu quái. Vì thế, trong giới yêu quái, Bạch Trạch mới có địa vị đặc biệt hơn cả là vậy.

TÊN
PHƯƠNG
TƯỚNG
THỊ



Mô Mầu là vợ lẽ của Hoàng Đế, diện mạo xấu xí khó coi. Chương *Xú nhân thiên* trong sách *Điều ngọc tập** đời Đường miêu tả tướng mạo của bà như sau: *Trán búa, mũi gồ, vóc thô, da đen*. Tương truyền, trán Mô Mầu như con thoi củi, mũi gồ, người to như cái hòm, mặt đen như mực, là *người đàn bà thậm xấu thời Hoàng Đế vậy*.

Mô Mầu tuy tướng mạo xấu xí nhưng phẩm cách cao thượng. Hoàng Đế tin cậy bà, giao cho bà công việc quản lý hậu cung.

Về sau, vợ cả là Luy Tổ** ốm mất trong lúc Hoàng Đế tuần du thiên hạ. Hoàng Đế cắt cử Mô Mầu phụ trách lễ tế, trông nom linh cữu và giao cho bà giữ chức phương tướng thị, tận dụng tướng mạo bà để trừ tà. Phương tướng thị có nghĩa là hình dung đáng sợ.

Từ thời thượng cổ trở đi, luôn có chức phương tướng thị, là nhân vật quan trọng nhất trong lễ na*** ở cung đình. Chương *Hạ quan tu mã đệ tú* trong sách *Chu lễ* ghi chép về phương tướng thị như sau: *Phương tướng thị lãnh việc trùn da gấu, mang mặt nạ bốn mắt bằng vàng, mặc áo đen xiêm đỏ, cầm mâu, giường thuẫn, chỉ huy trăm nô lệ quanh năm*

* Tên sách đời Đường, không rõ tác giả và năm hoàn thành. Thuộc thể loại bách khoa thư, nội dung gồm các mẫu truyện và giai thoại từ các sách khác nhau, được phân loại và tổng hợp thành sách. Bản hoàn chỉnh nay đã thất lạc, bản tàn khuyết nay có một bản gồm hai quyển ở Nhật Bản và bản tàn quyển ở di chỉ Đôn Hoàng, Trung Quốc.

** Tên vợ cả của Hoàng Đế, là con gái nước Tây Lăng. Tương truyền là bà tổ nghề nuôi tằm của Trung Quốc.

*** Tên một phong tục thời cổ của Trung Quốc, là lễ đón thần để xua đuổi ôn dịch. Mỗi năm cử hành mấy lần, riêng lễ đại na mỗi năm cử hành một lần vào tháng Chạp.



Truyện



*làm lễ na, lòng sục phòng ốc đặng xua đuổi ma quỷ gieo rắc bệnh dịch**

Tục củ hành lễ đại na lưu truyền qua nhiều đời, suốt từ thượng cổ đến Hán, Đường, chưa từng đứt đoạn. Đời Hán, *lễ na... tháng Ba củ hành tại quốc đô, tháng Tám củ hành trong cung cấm, riêng tháng Chạp gọi là lễ đại na, trên dưới các nơi đều củ hành vậy* (xem *Đại học diễn nghĩa bổ***). Đời Đường, việc củ hành lễ đại na lại càng thêm long trọng. Sách *Nhạc phủ tạp lục**** ghi như sau: *Cắt củ bốn phương tướng đội mũ, đeo mặt nạ bốn mắt bằng vàng, khoác da gấu, cầm mâu, giường thuẫn, gào rú hò la, đặng trực xuất ma quỷ gieo rắc bệnh dịch. Bên phải mười hai người, đều tóc đỏ, mặc áo trắng có hoa văn, mỗi người cầm roi gai tết bằng sợi gai dài mấy thước, quát ra tiếng vun vút*.

Người xua cho rằng, cuối Xuân là lúc khí dữ cõi trần bùng mạnh, gây hại cho dân, phương tướng thị mới giúp nhà nhà xua đuổi tà ma là vậy. Quỷ quái làm loạn cõi người nhìn thấy phương tướng thị diện mạo dữ tợn, uy nghiêm, ắt khiếp đảm chạy mất. Hình tượng phương tướng thị đeo mặt nạ bằng vàng có bốn con mắt ở trên, khoác da gấu, cầm mâu cùng thuẫn trong tay, và dẫn theo trăm loài quỷ tượng trưng cho muôn loài tinh quái trên

* Bản dịch tham khảo chú giải sách *Chu lễ* của Từ Chính Anh và Thường Bội Vũ. Riêng về mặt nạ bốn mắt bằng vàng theo chú giải của Tôn Di Nhượng trong *Chu lễ chính nghĩa* là đúc vàng làm bốn con mắt, đeo trên mặt, tương tự mặt nạ đời sau.

** Tên sách đời Minh, do Khâu Tuấn biên soạn, gồm 160 quyển. Nội dung chỉnh sửa và bổ sung nội dung sách *Đại học diễn nghĩa* đời Nam Tống do Chân Đức Tú biên soạn.

*** Tên sách đời Đường, do Đoàn An Tiết biên soạn, ghi chép nhiều sử liệu và trước tác luận bàn về âm nhạc.